

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng và ông Nguyễn Quang Đạt.

Căn cứ:

- Điều 147, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 8 và khoản 9 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 49/2023/TLST - KDTM ngày 16 tháng 10 năm 2023 về việc “Yêu cầu đòi tiền còn thiếu trong Hợp đồng mua bán hàng hóa”.

Thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa:

- **Nguyên đơn:** Công ty TNHH B; địa chỉ: thôn Đ, xã Q, huyện S, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Quang T; chức danh: Giám đốc.

- **Bị đơn:** Công ty TNHH T1; địa chỉ: số D N, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hùng V - chức danh: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông V: Bà Phan Thị H và ông Đoàn Minh Đ (theo giấy ủy quyền ngày 08/11/2023).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

Công ty TNHH T1 có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TNHH B tổng số tiền là: 287.277.702 đồng (hai trăm tám mươi bảy triệu, hai trăm bảy mươi bảy nghìn, bảy trăm linh hai đồng) theo Hợp đồng cung cấp hàng hóa số 03/2022 ngày 01/01/2022 đã ký giữa Công ty TNHH T1 và Công ty TNHH B.

2.2 Về lộ trình trả nợ:

- Chậm nhất đến ngày 31/3/2024 Công ty TNHH T1 phải trả cho Công ty TNHH B số tiền là: 143.638.851 đồng (một trăm bốn mươi ba triệu, sáu trăm ba mươi tám nghìn, tám trăm tám mươi một đồng).

- Chậm nhất đến ngày 30/4/2024 Công ty TNHH T1 phải trả cho Công ty TNHH B số tiền là: 47.879.617 đồng (bốn mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi chín nghìn, sáu trăm mười bảy đồng).

- Chậm nhất đến ngày 31/5/2024 Công ty TNHH T1 phải trả cho Công ty TNHH B số tiền là: 47.879.617 đồng (bốn mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi chín nghìn, sáu trăm mười bảy đồng).

- Chậm nhất đến ngày 30/6/2024 Công ty TNHH T1 phải trả cho Công ty TNHH B số tiền là: 47.879.617 đồng (bốn mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi chín nghìn, sáu trăm mười bảy đồng).

Kể từ ngày Công ty TNHH B có đơn yêu cầu thi hành án, Công ty TNHH T1 không trả số tiền nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.3. Về án phí:

- Công ty TNHH T1 phải chịu 14.363.885 đồng (mười bốn triệu, ba trăm sáu mươi ba nghìn, tám trăm tám mươi lăm đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Trả lại Công ty TNHH B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.181.950 đồng (bảy triệu, một trăm tám mươi một nghìn, chín trăm năm mươi đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004324 ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND quận Thanh Xuân;
- TAND TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lưu Thị Hồng Vân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thị Hồng Vân